ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11 /KH-UBND	*Bình Định, ngày 31 tháng 01 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021; Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 21/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 10/11/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 21/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 10/11/2022 của Tỉnh ủy Bình Định về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu câu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Quán triệt, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

b) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU tạo chuyển biến tích cực trong công tác quản lý khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh, góp phần chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

c) Phát huy tối đa các nguồn lực cho công tác khí tượng thủy văn, hoàn thiện mạng lưới trạm khí tượng thủy văn phục vụ cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đầy đủ, tin cậy, kịp thời, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU xem công tác khí tượng thủy văn là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện công tác quản lý khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

b) Lồng ghép, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU đồng bộ với các nghị quyết, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp và nhân dân trong công tác khí tượng thủy văn

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU và các văn bản định hướng, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đến các cấp, các ngành và nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác khí tượng thủy văn trong đời sống dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng, đa dạng hoá các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng: lồng ghép vấn đề khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trong các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, quốc phòng, an ninh và chương trình giáo dục phổ thông.

c) Xây dựng các phương tiện, nền tảng công nghệ, nâng cao nhận thức cộng đồng về khai thác, sử dụng bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, tạo thuận lợi cho các cấp chính quyền và người dân tiếp cận thông tin khí tượng thủy văn, thông tin dự báo, cảnh báo sớm thiên tai, nhất là ngư dân ven biển, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Tăng cường quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Luật Khí tượng thủy văn, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn từ tỉnh đến cơ sở.

b) Gắn trách nhiệm thực hiện công tác khí tượng thủy văn với an ninh quốc phòng vào chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, tổ chức liên quan, thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn

tỉnh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động ngành khí tượng thủy văn; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu phát triển; bố trí sử dụng: nguồn nhân sự hợp lý, đúng vị trí việc làm, đảm bảo chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Khai thác, sử dụng, lồng ghép thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về khí tượng thủy văn.

3. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc và nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu

a) Đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác quản lý, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; sử dụng có hiệu quả nguồn lực hiện có để phát triển ngành khí tượng thủy văn đồng bộ theo hướng hiện đại hoá, đa dạng hóa, tích hợp đa mục tiêu, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, từng vùng sản xuất.

b) Duy trì, vận hành hoạt động của mạng lưới trạm quan trắc không khí, các trạm quan trắc nước trên địa bàn tỉnh; quản lý đảm bảo hành lang an toàn kỹ thuật các công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, rà soát, xây dựng, phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, ưu tiên các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu, khu vực ven biển nhằm đáp ứng kịp thời công tác dự báo, phòng, chống thiên tai.

e) Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong dự báo, cảnh báo bão, mưa lớn, dông, lốc, sét, sạt lở đất nhằm nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường, bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời với độ tin cậy chính xác cao, đặc biệt là thông tin, dữ liệu về nguy cơ xảy ra các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm, bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản và môi trường.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bản tỉnh; thu hút nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư hiện đại hóa ngành khí tượng thủy văn, phát triển thị trường dịch vụ khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

4. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả liên kết vùng và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu

a) Tăng cường trao đổi thông tin đữ liệu khí tượng thủy văn với các tỉnh, thành trong khu vực, nhất là công tác phòng, chống thiên tai, an toàn khu vực

trên biển. Tăng cường hợp tác quốc tế, nhất là trong hoạt động dự báo khí tượng thủy văn và thực hiện các cam kết quốc tế về khí tượng thủy văn.

b) Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án về biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn trên địa bản tỉnh; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ và tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để triển khai các chương trình, dự án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, cơ sở hạ tầng, ứng dụng khoa học, công nghệ về khí tượng thủy văn, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

(Danh mục các nhiệm vụ/dự án triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU trong phần phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này; rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của tỉnh; tổ chức thực hiện hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Kế hoạch, Đề án về lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bản tỉnh.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về khí tượng thủy văn và Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và đời sống dân sinh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân, góp phần chủ động trong công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì đề xuất xây dựng hệ thống trạm khí tượng thủy văn và công cụ quản lý dữ liệu trực tuyến phục vụ phòng chống thiên tai, trạm khí tượng thủy văn phục vụ ngành nông nghiệp; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bình Định, các sở, ban, ngành có liên quan và địa phương cập nhật, tổng hợp các thông tin, số liệu về khí tượng thủy văn, tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp, đề xuất các giải pháp ứng phó, khắc phục; cung cấp thông tin, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, người dân tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối và bố trí vốn đầu tư công để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính: Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hàng năm, thẩm định và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ công chức, viên chức làm công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng kế hoạch, lồng ghép các kiến thức cơ bản về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai với các hình thức phù hợp để phổ biến kiến thức cho học sinh.

7. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh: Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, thủy văn; tổ chức thông tin dự báo, cảnh báo kịp thời, chính xác đến các cơ quan chức năng trong tỉnh phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 3493/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh.

8. Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến công tác khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong phạm vi, địa bàn quản lý, lĩnh vực ngành phụ trách.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp cơ quan Nhà nước triển khai các hoạt động của Kế hoạch này; phối hợp các tổ chức thành viên của Mặt trận đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác khí tượng thủy văn, góp phần chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

10. UBND các huyện, thành phố, thị xã

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu, rộng về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các Trạm Khí tượng thủy văn, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Bình Định, Đài Khí tượng thủy văn Khu vực Nam Trung Bộ để xử lý các trường hợp vi phạm hành lang kỹ thuật của các trạm Khí tượng thủy văn, nhằm đảm bảo việc thu thập số liệu Khí tượng thủy văn được chính xác.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục KTTV;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K10, K19

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: 11/KH-UBND
Thời gian ký: 31/01/2023 12:50:22 +07:00

Phụ lục
Các nhiệm vụ thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Quyết định số 1970/QĐ-TTg, Quyết định số 497/QĐ-TTg và Kế hoạch số 45-KH/TU về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ/dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí ước tính (triệu đồng)	Nguồn lực tài chính	Thời gian thực hiện
I	**Nâng cao nhận thức về công tác khí tượng thủy văn**					
1	Tuyên truyền bằng các hình thức, biện pháp, trực tiếp, gián tiếp; lồng ghép các chương trình đào tạo các cấp, chương trình bồi dưỡng, tập huấn về tài nguyên và môi trường hàng năm.	Sở TN&MT	Sở GD&ĐT, Sở TT&TT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	400	Ngân sách nhà nước	2022-2030
2	Tuyên truyền trên các thông tin đại chúng: Ngày nước thế; Ngày Khí tượng thế giới hằng năm; các chuyên mục, chuyên đề về BĐKH và KTTV	Sở TN&MT	Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định, UBND huyện, thị xã, thành phố	Xây dựng đề cương, dự toán chi tiết trình UBND tỉnh	Ngân sách nhà nước	Thường xuyên hàng năm
3	Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về KTTV	Sở TN&MT	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố			2022-2030
4	Lồng ghép vào chương trình giảng dạy cho học sinh, sinh viên, học viên kiến thức về môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu	Sở GD & ĐT	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố			Thường xuyên hàng năm
5	Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp và nhân dân trong công tác khí tượng thủy văn. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về công tác khí tượng thủy văn trong thực hiện tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của ngành.	Sở VH&TT	Sở TN&MT			Thường xuyên hàng năm
II	**Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về khí tượng thủy văn trên đại bàn tỉnh**					

TT	Tên nhiệm vụ/dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí ước tính (triệu đồng)	Nguồn lực tài chính	Thời gian thực hiện
1	Căn cứ Luật KTTV và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch về công tác khí tượng thủy văn của tỉnh phù hợp với điều kiện tình hình thực tế	Sở TN&MT	Sở Tư pháp, Đài KTTV tỉnh và các sở, ban ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố	400	Ngân sách nhà nước	2022-2025
2	Xây dựng ban hành Quy định mực nước tương ứng với cấp báo động lũ tại vị trí chưa quy định trong Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định	Sở TN&MT	Sở Tư pháp, Sở NN&PTNN, Đài KTTV tỉnh và các sở, ban ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố	Xây dựng đề cương, dự toán chi tiết trình UBND tỉnh	Ngân sách nhà nước	2022-2025
III	**Hiện đại hóa công nghệ, thiết bị phục vụ công tác khí tượng thủy văn**					
1	Cập nhật dữ liệu số KTTV vào phần mềm quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh Bình Định	Sở TN&MT	Sở TT&TT, và các sở, ban ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố			Thường xuyên
2	Đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp thông tin khí tượng thủy văn, dự báo, cảnh báo thiên tai	Sở TN&MT	Các sở, ban ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố		Các nguồn xã hội hóa	2022-2030
3	Rà soát đánh giá các trạm khí tượng, trạm thủy văn, trạm đo mưa, căn cứ Quy hoạch hệ thống mạng lưới trạm KTTV quốc gia và trạm KTTV chuyên dùng của các bộ ngành để xây dựng Đề án: *"Phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh"* đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, ưu tiên khu vực thường xảy ra thiên tai	Sở TN&MT. Đài KTTV tỉnh. Sở NN&PTNN	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố	Xây dựng đề cương, dự toán chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt	Ngân sách nhà nước	2022-2030

TT	Tên nhiệm vụ/dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí ước tính (triệu đồng)	Nguồn lực tài chính	Thời gian thực hiện
4	Đề án giảm phát thải khí nhà kính trong các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh	Sở TN&MT	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố	Xây dựng đề cương, dự toán chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt	Ngân sách nhà nước	2023-2025
5	Xây dựng quy trình bảo trì thiết bị quan trắc tự động khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh	Sở NN và PTNT	Sở TN& MT, Đài KTTV tỉnh Bình Định	200	Ngân sách nhà nước	2023-2024
6	Xây dựng App cho điện thoại thông minh tích hợp số liệu trực tuyến lượng mưa, mực nước, lưu lượng các trạm quan trắc tự động KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh	Sở NN và PTNT	Sở TT và TT, Sở TN và MT, Đài KTTV tỉnh Bình Định	Xây dựng đề cương, dự toán chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt	Ngân sách nhà nước	2023-2024
7	Bổ sung cung cấp các cơ sở dữ liệu về cao độ đỉnh lũ, cao độ mực nước biển để làm cơ sở tính toán lưu lượng nước mưa trong các đồ án quy hoạch đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu tái định cư trên địa bàn tỉnh	Sở NN và PTNT	Sở Xây dựng			2023-2025